

Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 75/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Bích N**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn LT, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Anh **Phạm Hải T**, sinh năm 1986; NKTT: Tổ 10, thị trấn LT, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đại Bình- Thôn 11, xã LT1, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa chị Nguyễn Bích N và anh Phạm Hải T.

Giao 02 người con chung là Phạm Hải Đ, sinh ngày 06/11/2011 và Phạm Anh K, sinh ngày 04/6/2016 cho chị Nguyễn Bích N chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Bích N không yêu cầu anh Phạm Hải T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị Nguyễn Bích N phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Nguyễn Bích N đã nộp tạm

ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004356 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Chị Nguyễn Bích N được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Trần Thị Hà Vi